TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ P** TỈNH GIA LAI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 120/2022/QĐST-HNGĐ	*P, ngày 12 tháng 4 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

-Căn cứ vào Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

-Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

-Căn cứ Luật phí và Lệ phí Tòa án;

-Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 183/2022/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 3 năm 2022 về việc*: "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con khi ly hôn"*, người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Bùi Văn M, sinh năm 1994; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Số 274, đường T, phường Y, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

2. Chị Võ Ngọc Cẩm T, sinh năm 2000; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khóm Bình Thới 3, phường B, thành phố L, tỉnh A; chỗ ở hiện nay: Khu 1, phường P, thị xã P, tỉnh B.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tòa án đã tiến hành hòa giải để anh Bùi Văn M và chị Võ Ngọc Cẩm T đoàn tụ với nhau nhưng không đồng ý đoàn tụ mà đều muốn ly hôn và yêu cầu Tòa án ra quyết định công nhận thuận tình ly hôn nên hòa giải đoàn tụ không thành.

[2] Xét về con chung, con riêng, tài sản chung, nợ chung thì thấy rằng: Anh Bùi Văn M và chị Võ Ngọc Cẩm T không có con chung và đã thỏa thuận được với nhau về nuôi con riêng sau khi ly hôn; không yêu cầu Tòa án giải quyết tài sản chung; không có nợ chung.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-*Về hôn nhân*: Anh Bùi Văn M và chị Võ Ngọc Cẩm T tự nguyện thuận tình ly hôn.

-*Về con chung, con riêng*: Anh Bùi Văn M và chị Võ Ngọc Cẩm T không có con chung.

Chị Võ Ngọc Cẩm T có 01 con riêng là: Bùi Võ T, sinh ngày 09/02/2019. Giao cho chị Võ Ngọc Cẩm T được tiếp tục trực tiếp nuôi con riêng. Anh M và chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết việc nuôi con và cấp dưỡng cho con.

-*Về tài sản chung, nợ chung*: Anh Bùi Văn M và chị Võ Ngọc Cẩm T không có tài sản chung; không có nợ chung.

2.Về lệ phí Tòa án: Anh Bùi Văn M tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí Tòa án là: 300.000 đồng và được khấu trừ vào số tiền: 300.000 đồng đã nộp tạm ứng lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự sơ thẩm theo Biên lai số: 0001466 ngày 23 tháng 3 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P, tỉnh Gia Lai.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND TP. P;
- THADS TP. P;
- UBND phường Y, thành phố P
(Giấy ĐKKH số 166, ngày 13/12/2018);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Văn Thưởng